CTCP Xi măng Sài Sơn (UPCOM: SCJ)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	3,600 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0%	-5.3%	-10.0%

ROE — Q3/24: 1.5% | +/- YoY ▲ 1.7%

DT thuần — Q3/24: 313 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 13.0 ▲ 4.2% | YoY ▲ 55.0 ▲ 21.1%

DT thuần — 9T 2024: 903 tỷ VNĐ | YoY ▲ 50.0 ▲ 5.8%

LN gộp — Q3/24: 30.4 tỷ VNĐ | YoY ▼ 4.50 ▼ 12.9%

LN gộp — 9T 2024: 90.4 tỷ VNĐ | YoY ▼ 19.6 ▼ 18.0%

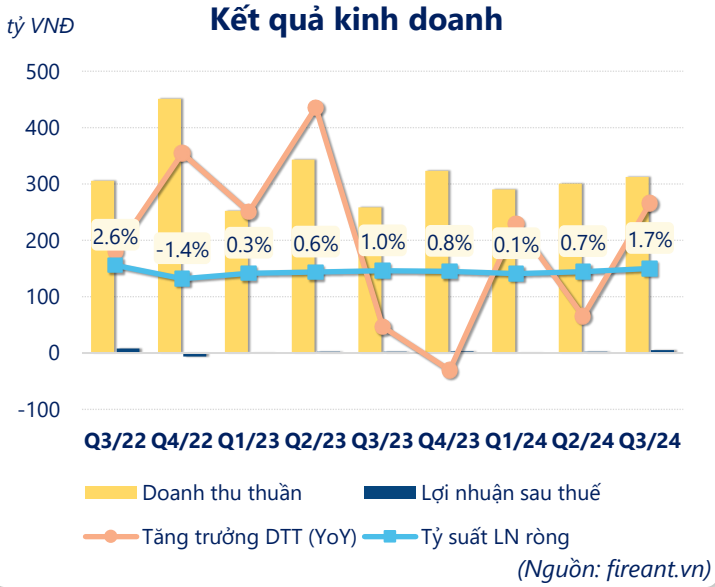
LN thuần — Q3/24: 7.07 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 3.53 ▲ 99.8% | YoY ▲ 3.91 ▲ 124%

LN thuần — 9T 2024: 11.0 tỷ VNĐ | YoY ▲ 4.41 ▲ 67.6%

LN sau thuế — Q3/24: 5.19 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 2.98 ▲ 135% | YoY ▲ 2.71 ▲ 109%

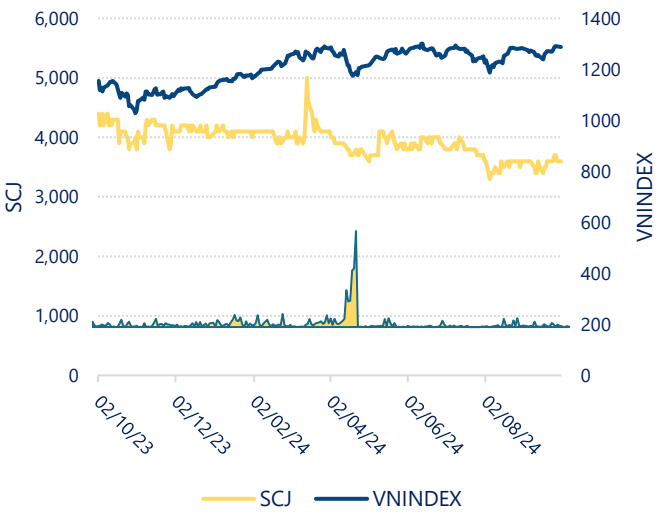
LN sau thuế — 9T 2024: 7.75 tỷ VNĐ | YoY ▲ 2.61 ▲ 50.7%

Kết quả kinh doanh

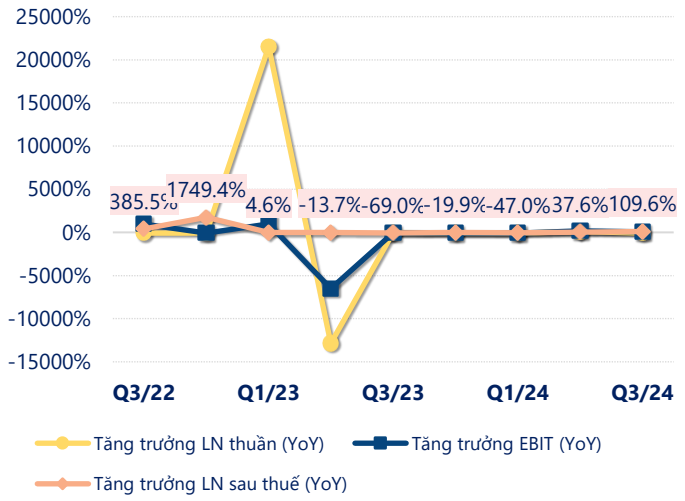


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

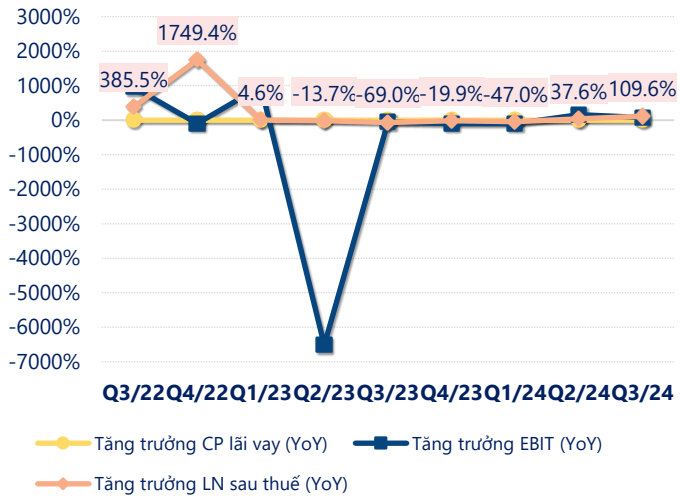


Tăng trưởng lợi nhuận



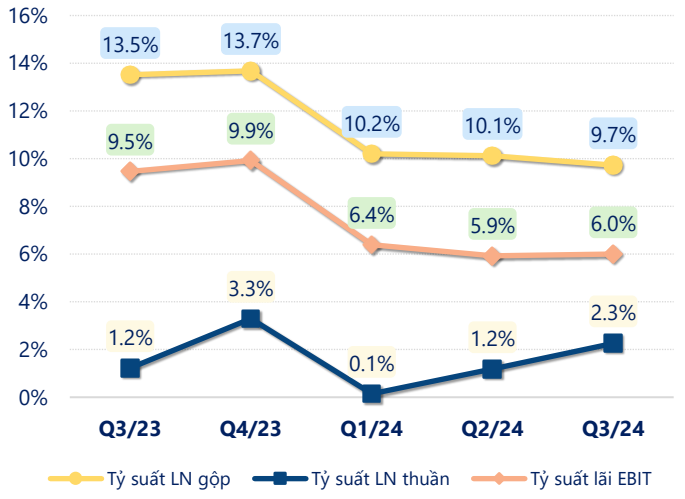
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



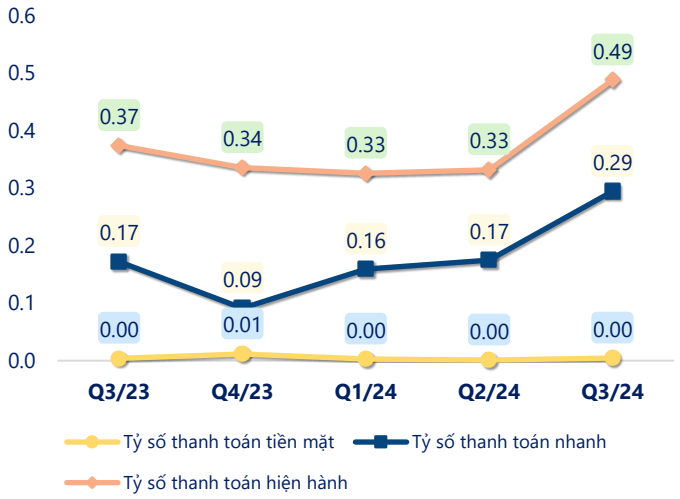
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



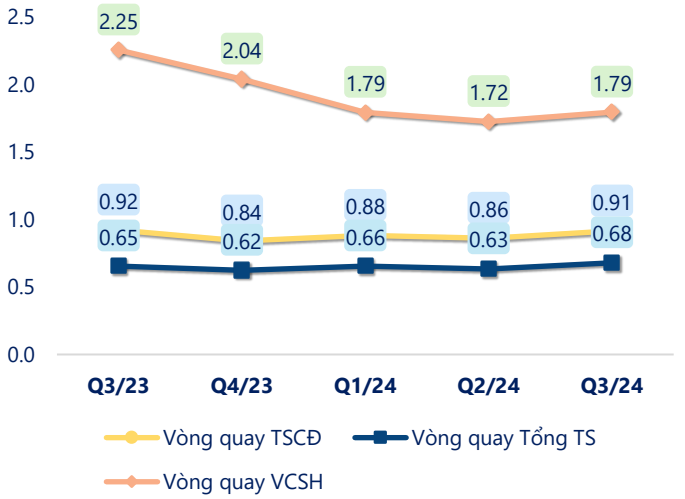
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



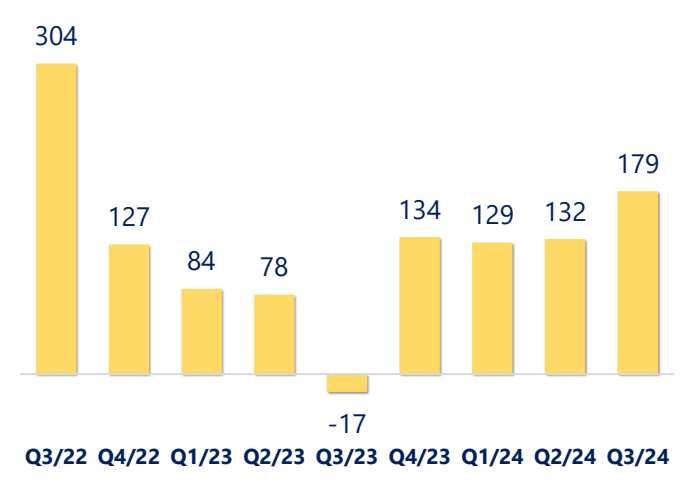
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

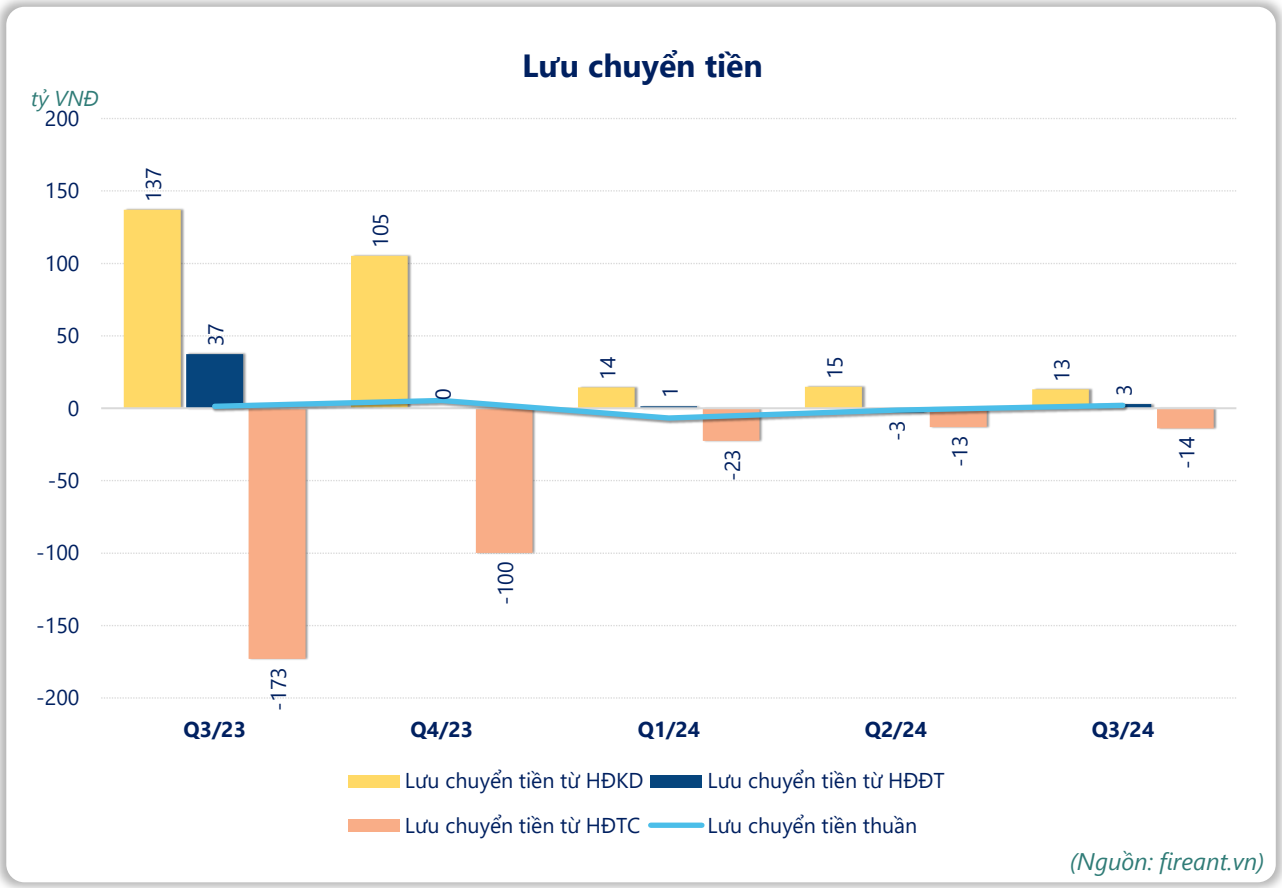
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**313**	**258**	**21.1%**	**903**	**853**	**5.8%**
Giá vốn hàng bán	282	223	26.5%	812	743	9.3%
Lợi nhuận gộp	30.4	34.9	-12.9%	90.4	110	-18.0%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.03	0.21	-84.0%
Chi phí TC	12.3	21.3	-42.5%	46.5	70.9	-34.5%
Chi phí lãi vay	12.3	21.3	-42.5%	45.1	70.5	-36.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.27	1.93	17.6%	6.18	6.22	-0.7%
Chi phí QLDN	**8.81**	**8.47**	**4.0%**	**26.8**	**26.7**	**0.2%**
LN thuần từ HĐKD	7.07	3.16	124%	11.0	6.59	67.6%
Lợi nhuận khác	**-0.58**	**-0.06**	**-871%**	**-1.03**	**-0.03**	**-3149%**
LN trước thuế	6.49	3.10	109%	10.0	6.56	52.6%
Lợi nhuận sau thuế	**5.19**	**2.48**	**109%**	**7.75**	**5.14**	**50.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.19**	**2.48**	**109%**	**7.75**	**5.14**	**50.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)